

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công năm 2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Triệu Sơn.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn Ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Triệu Sơn đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 125/2016/NQ-HĐND ngày 28/4/2016 của Hội đồng nhân dân huyện Khóá XVI về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 huyện Triệu Sơn;

Trên cơ sở tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2019 và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; UBND huyện trình HĐND huyện xem xét phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công năm 2020, với các nội dung sau:

1. Nguyên tắc bố trí vốn: Vốn đầu tư được bố trí theo thứ tự ưu tiên sau:

- Bố trí đảm bảo 100% nhu cầu vốn thực hiện các cơ chế khuyến khích phát triển KT - XH của huyện.

- Bố trí đảm bảo 100% nhu cầu vốn còn thiếu cho các dự án hoàn thành có quyết toán được duyệt.

- Bố trí đảm bảo nhu cầu vốn còn thiếu cho các dự án hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt.

- Bố trí đảm bảo nhu cầu vốn còn thiếu cho các dự án chuyển tiếp.

- Số vốn còn lại, được bố trí cho: Dự án khởi công mới; hỗ trợ đầu tư đường nối đường từ Nhồi đi đường Sao Vàng - Nghi Sơn với Tỉnh lộ 517, xã Đồng Tiến; cấp ứng cho dự án Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 514 đoạn từ Cầu Thiệu đi Cầu Nhôm xã Minh Sơn; phục vụ công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập bảng giá đất, cấp giấy chứng nhận QSD đất...; chuẩn bị đầu tư, lập quy hoạch, đề án...

2. Tổng vốn đầu tư công năm 2020 từ NS huyện (từ nguồn thu tiền sử dụng đất): **155.800 triệu đồng**; trong đó:

- Thực hiện các cơ chế khuyến khích phát triển KT-XH của huyện: 61.300 triệu đồng, chiếm 39,3% tổng vốn đầu tư.

- Thanh toán giá trị khối lượng các dự án hoàn thành: 44.635 triệu đồng, chiếm 28,7% tổng vốn đầu tư.

- Thanh toán giá trị khối lượng các dự án chuyển tiếp: 15.209 triệu đồng, chiếm 9,8% tổng vốn đầu tư.

- Khởi công mới các dự án: 8.600 triệu đồng, chiếm 5,5% tổng vốn đầu tư.

- Hỗ trợ đầu tư đường nối đường từ Nhồi đi đường Sao Vàng - Nghi Sơn với Tỉnh lộ 517, xã Đồng Tiến: 3.900 triệu đồng, chiếm 2,5% tổng vốn đầu tư.

- Cấp ứng cho dự án Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 514 đoạn từ Cầu Thiều đi Cầu Nhôm xã Minh Sơn: 12.000 triệu đồng, chiếm 7,7% tổng vốn đầu tư.

- Phục vụ công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận QSD đất...: 3.116 triệu đồng, chiếm 2% tổng vốn đầu tư.

- Chuẩn bị đầu tư, lập quy hoạch, đề án...: 7.040 triệu đồng, chiếm 4,5% tổng vốn đầu tư.

3. Dự kiến danh mục đầu tư năm 2020: Chi tiết danh mục dự án đầu tư có biểu kèm theo.

Kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công năm 2020.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TTr: Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Các Ủy viên UBND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.



Hồ Trường Sơn

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2020

(Kèm theo Tờ trình số 3846 /TT-UBND ngày 11/12/2019 của UBND huyện)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư (hoặc Quyết định phê duyệt quyết toán)					Lấy kế vốn bố trí từ khi khởi công đến hết năm 2019			Ước giá thực hiện đến 31/12/2019	Số vốn còn thiếu đến hết năm 2019		Kế hoạch năm 2020	Mục tiêu đầu tư	
			Số QĐ, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Trong đó		Tổng số	Tr đó: NS huyện	Tỷ lệ vốn đã bố trí (%)	Tr đó: NS huyện		Tr đó: NS huyện				
TỔNG SỐ																
I	Thực hiện các cơ chế khuyến khích phát triển KT-XH của huyện		265.321	117.509	147.079	3.000	170.026	69.557	47,3	203.931	95.295	77.522	155.800			
1	Hỗ trợ 30% tiền sử dụng đất cho các xã chưa về đích NTM		0	0	0	0	0	0	0,0	0	0	0	61.300	Hỗ trợ khi có quyết định nộp tiền SD đất vào NSNN		
2	Thường cho các xã đạt chuẩn NTM (9 xã năm 2020)	9 xã											3.800	Hỗ trợ khi có quyết định công nhận chuẩn NTM		
3	Hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt												2.000			
4	Hỗ trợ cho các công trình của các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2019, 2020 (50% tổng KP hỗ trợ)												29.250	Thực hiện cơ chế (bao gồm Trạm Y tế xã Thọ Dân)		
5	Ủy thác vốn cho vay qua Ngân hàng CSXH huyện												1.000	Bổ sung cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách xã hội		
6	Kinh phí bảo trì đường huyện, đường xã (theo Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của CT UBND tỉnh) và vốn đối ứng cho dự án LRAMP												1.000	Kết hợp với nguồn sự nghiệp kinh tế 2020 để thực hiện và thanh toán theo kết quả nghiệm thu		
7	Hỗ trợ thực hiện các tiêu chí ATTP năm 2020												2.600	Hỗ trợ khi được công nhận đạt tiêu chí ATTP		
8	Hỗ trợ đầu tư GTNT												1.100	Kết hợp với nguồn KP tỉnh hỗ trợ sự nghiệp GT để thanh toán theo kết quả nghiệm thu		
II	Dự án hoàn thành		217.033	105.309	113.991	0	159.058	65.789	57,7	195.285	57.975	48.202	44.635			
I	Đã có quyết toán được duyệt		3.725	0	3.725	0	2.200	2.200	59,1	3.725	1.525	1.525	1.525	Bổ trợ đảm bảo 100% nhu cầu vốn		
I.1	Trạm Y tế xã Xuân Thịnh	2018-2019	9683/QĐ-UBND ngày 6/12/2019	2.867		2.867		2.200	2.200	76,7	2.867	667	667	667	Thanh toán theo quyết toán được duyệt	

TT	Dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư (hoặc Quyết định phê duyệt quyết toán)						Lấy kế vốn bố trí từ khi khởi công đến hết năm 2019			Số vốn còn thiếu đến hết năm 2019		Kế hoạch năm 2020	Mục tiêu đầu tư
			Số QĐ, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	NS tỉnh	NS huyện	Trong đó	Tổng số	Tr. đó: NS huyện	Tỷ lệ vốn đã bố trí (%)	Ước giá trị khối lượng thực hiện đến 31/12/2019	Tổng số	Tr. đó: NS huyện		
1.2	Phá dỡ nhà làm việc Huyện ủy	2019-2019	8515/QĐ-UBND ngày 24/10/2019	858		858						858	858	858	-nt-
2	Chưa có quyết toán được duyệt			213.308	105.309	110.266	0					191.560	56.450	43.110	Bố trí đảm bảo nhu cầu vốn
2.1	Đường điện chiếu sáng đường tỉnh 514 đoạn từ cầu Thiệu đến cầu Tráng	2019-2019	8346/QĐ-UBND ngày 13/12/2018	9.210		9.210			8.500	8.500	92,3	9.210	710	640	Thanh toán khối lượng hoàn thành
2.2	Trạm bơm tiêu Đồng Kha, xã Dân Quyền	2016-2019	5830/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	53.980	20.669	33.311			43.749	23.080	69,3	53.980	10.231	10.000	-nt-
2.3	Sửa chữa Trung tâm GDNN-GDTX	2019-2019	5257/QĐ-UBND ngày 04/7/2019; 5293/QĐ-UBND ngày 05/7/2019; 5307/QĐ-UBND ngày 08/7/2019	4.258		4.258			3.000	3.000	70,5	4.258	1.258	1.100	-nt-
2.4	Xử lý sạt lở bờ tả, bờ hữu sông Hoàng xã Xuân Thịnh và bờ hữu sông Hoàng xã Dân Lực	2019-2019	7579/QĐ-UBND ngày 20/11/2018	8.543	7.000	1.543			2.600	1.000	64,8	8.543	5.943	543	-nt-
2.5	Trụ sở làm việc Huyện ủy Triệu Sơn	2019-2019	8428/QĐ-UBND ngày 19/12/2018	14.965		14.965			13.000	13.000	86,9	14.965	1.965	1.800	-nt-
2.6	Công, tường rào, sân, thiết bị Trụ sở Huyện ủy	2019-3/2020	8510/QĐ-UBND ngày 23/10/2019	11.110		11.110			412	412	3,7	500	10.698	9.600	-nt-
2.7	Đường nối Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Quốc lộ 47 (xã Dân Quyền)	2019-2020	6915/QĐ-UBND ngày 29/10/2018	27.846		27.846			10.000	10.000	35,9	16.708	17.846	16.000	-nt-
2.8	Nâng cấp, cải tạo đường từ TL 514 (xã Minh Dân) đi TL 517 (xã Đồng Lợi)	2016-2019	4322/QĐ-UBND ngày 28/10/2015	83.397	77.640	8.024			75.597	4.597	57,3	83.397	7.800	3.427	Bố trí vốn tăng thêm so với tổng mức đầu tư được duyệt
III	Dự án chuyển tiếp			34.438	12.200	22.238	0		10.968	3.768	16,9	8.646	23.470	15.209	Bố trí đảm bảo nhu cầu vốn
I	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm hội nghị huyện	2019-2020	9513/QĐ-UBND ngày 29/11/2019	14.800		14.800			768	768	5,2	800	14.032	11.200	Thanh toán theo tiến độ thực hiện

TT	Dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư (hoặc Quyết định phê duyệt quyết toán)					Lấy kế vốn bổ trợ từ khi khởi công đến hết năm 2019			Ước giá trị khối lượng thực hiện đến 31/12/2019	Số vốn còn thiếu đến hết năm 2019		Kế hoạch năm 2020	Mục tiêu đầu tư
			Số QB, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Trong đó	Tổng số	Tr. đó: NS huyện	Tỷ lệ vốn đã bổ trợ (%)	Tr. đó: NS huyện	Tr. đó: NS huyện					
2	Tu bổ, nâng cấp đê hữu sông Hoàng đoạn qua xã Đông Thăng, Đông Lợi và đê tả sông Hoàng đoạn qua xã Đông Tiến, Đông Thăng	2019-2020	7578/QĐ-UBND ngày 20/11/2018	10.709	5.000	5.709	3.000	3.000	52,5	7.496	7.709	2.709	2.709	-nt-	
3	Xử lý khẩn cấp sạt lở đê tả sông Nhom đoạn qua xã Thái Hòa	2019-2020	8493/QĐ-UBND ngày 22/10/2019	8.929	7.200	1.729	7.200	0	0,0	350	1.729	1.729	1.300	Kết hợp với nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh để hoàn thành dự án	
IV	Dự án khởi công mới			13.850	0	10.850	3.000	0	0,0	0	13.850	10.850	8.600	Bổ trợ theo tiến độ thực hiện và khả năng cân đối vốn	
1	Chỉnh trang khuôn viên, trụ sở HĐND-UBND huyện	2020-2020		7.000		7.000	0			0	7.000	7.000	5.000	P.A cụ thể báo cáo Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện	
2	Sửa chữa cơ quan khối đoàn thể	2020-2020		1.000		1.000					1.000	1.000	1.000	-nt-	
3	Trụ sở làm việc Hội người mù huyện	2020-2020		850		850	0				850	850	600	Triển khai thực hiện dự án	
4	Dường nối từ xã Dân Lực đi xã Thái Hòa, huyện Thiệu Hóa	2020-2020		5.000		2.000	3.000				5.000	2.000	2.000	-nt-	
V	Hố trợ đầu tư đường nối đường từ Nhúi đi đường Sao Vàng - Nghi Sơn với Tỉnh lộ 517, xã Đông Tiến												3.900	Thanh toán khối lượng hoàn thành phần xây lắp	
VI	Cấp ứng cho dự án Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 514 đoạn từ Cầu Thiệu đi Cầu Nhom xã Minh Sơn												12.000	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành dự án để chào mừng Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII	
VII	Bổ trợ thêm sử dụng đất của NS cấp huyện phục vụ công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất...												3.116	Bổ trợ theo tiến độ thực hiện và khả năng cân đối vốn	
VIII	Chuẩn bị đầu tư nâng cấp các công trình để huyện đạt chuẩn NTM năm 2022, lập quy hoạch, đề án...												7.040	Bổ trợ theo tiến độ thực hiện và khả năng cân đối vốn	
-	Nhà thi đấu đa năng huyện														
-	Thư viện - nhà tuyên thống huyện														
-	Sân vận động huyện														

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SON**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Triệu Sơn, ngày tháng 12 năm 2019

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư công năm 2020 huyện Triệu Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SON
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn Ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Triệu Sơn đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 125/2016/NQ-HĐND ngày 28/4/2016 của Hội đồng nhân dân huyện Khóa XVI về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 huyện Triệu Sơn;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3846/TTr-UBND ngày 11/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công năm 2020; Báo cáo thẩm tra số/HĐND-KTXH ngày/12/2019 của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân huyện và các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2020 với những nội dung sau:

1. Tổng vốn đầu tư công năm 2020 từ NS huyện (từ nguồn thu tiền sử dụng đất): 155.800 triệu đồng; trong đó:

- Thực hiện các cơ chế khuyến khích phát triển KT-XH của huyện: 61.300 triệu đồng, chiếm 39,3% tổng vốn đầu tư.

- Thanh toán giá trị khối lượng các dự án hoàn thành: 44.635 triệu đồng, chiếm 28,7% tổng vốn đầu tư.

- Thanh toán giá trị khối lượng các dự án chuyển tiếp: 15.209 triệu đồng, chiếm 9,8% tổng vốn đầu tư.
- Khởi công mới các dự án: 8.600 triệu đồng, chiếm 5,5% tổng vốn đầu tư.
- Hỗ trợ đầu tư đường nối đường từ Nhôi đi đường Sao Vàng - Nghi Sơn với Tỉnh lộ 517, xã Đồng Tiến: 3.900 triệu đồng, chiếm 2,5% tổng vốn đầu tư.
- Cấp ứng cho dự án Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 514 đoạn từ Cầu Thiều đi Cầu Nhôm xã Minh Sơn: 12.000 triệu đồng, chiếm 7,7% tổng vốn đầu tư.
- Phục vụ công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận QSD đất...: 3.116 triệu đồng, chiếm 2% tổng vốn đầu tư.
- Chuẩn bị đầu tư, lập quy hoạch, đề án...: 7.040 triệu đồng, chiếm 4,5% tổng vốn đầu tư.

2. Danh mục đầu tư năm 2020: Chi tiết danh mục dự án đầu tư có biểu kèm theo.

Điều 2. Giao UBND huyện căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành tổ chức thực hiện các nội dung sau: Giao kế hoạch vốn cho các ngành, các cấp và các chủ đầu tư khi đủ điều kiện để tổ chức thực hiện theo quy định. Đối với các danh mục chưa phân bổ chi tiết vốn, UBND huyện báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để giao kế hoạch chi tiết cho các công trình, dự án theo quy định. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Khóa XVII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- HĐND, UBND tỉnh (để b/cáo);
- Thường vụ Huyện ủy (để b/cáo);
- UBND huyện (để t/hiện);
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành liên quan;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TT. HĐND.

CHỦ TỊCH